

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST

Ngày: 15 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn.

2. Ông Trần Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Tô Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Q, 10/02/1992, tại: xã Th Ch, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn D V, xã Th Ch, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1950 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1953; Vợ: Tống Thị Th, sinh năm 1986; có 01 con, sinh năm 2021.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 24/9/2019, bị Công an huyện Triệu Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác bằng hình thức phạt tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Nguyễn Đình Q chưa chấp hành Quyết định xử phạt trên.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/9/2022 đến ngày 03/10/2022 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Q: Bà Hoàng Thị Thủy – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt bà Thủy.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 1. Anh Vũ Đình N, sinh năm 2003 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ T, xã Th Ph, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Doãn Th1, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ; Thôn D V, xã Th Ch, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 25/9/2022, Vũ Đình N, sinh năm 2003 ở thôn Đ T, xã Th Ph, huyện Thiệu Hóa nhờ Nguyễn Doãn Th1, sinh năm 1979 ở thôn 2, xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa chở đến nhà Nguyễn Đình Q, sinh năm 1992 ở thôn D V, xã Th Ch để mua ma túy đá sử dụng. Thắng dùng số điện thoại 0866.114.663 gọi vào số điện thoại 0354.298.678 của Q hỏi xem Q có nhà không. Khi biết Q đang ở nhà, Thắng dùng xe máy nhãn hiệu Yamaha BKS 89K3-1492 chở Nam đến nhà Q. Sau khi Nam và Thắng vào sân nhà Q, N đưa cho Q 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để mua ma túy đá. Q nhận tiền rồi lấy từ túi quần ra 01 (một) gói ma túy đá đưa cho Nam. Khi N đang cất giấu ma túy thì bị tổ công tác của Công an huyện Thiệu Hóa phát hiện bắt quả tang, thu giữ các tang vật gồm: 01 (một) gói màu đen có đặc điểm bên ngoài là lớp băng dính đen, bên trong là túi nilong màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy đá (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu ghi trong người của Nguyễn Đình Q; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen trong người của Nguyễn Doãn Th1; số tiền Việt Nam 166.000đ (một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) trong người của Nguyễn Đình Q.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đình Q, phát hiện thu giữ: 01 (một) chai thủy tinh kích thước cao 7,5cm, đường kính đáy 4cm, mặt ngoài dán lớp băng dính màu đen, có nắp vặn bằng nhựa và một dây cước buộc cổ chai, bên trong chứa 03 (ba) gói ni lông màu trắng có kích thước giống nhau (1,5x2)cm, ở bên ngoài là lớp băng dính màu đen, bên trong chứa chất rắn màu trắng nghi ma túy. (Tang vật nghi ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu K); tiền Việt Nam 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, dạng bàn phím, số seri: 356107162293297, lắp sim số 0583237423; 01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng có lỗ tròn gắn ống hút bằng luông, vỏ chai nhựa bị bóp méo, chiều dài 16cm, đường kính đáy 4,7cm; 01 (một) cuộn băng dính màu đen; 01 (một) CCCD của Nguyễn Đình Q; 01 (một) xe máy nhãn mác AIRBLADE, biển kiểm soát 36B5-27263, bên trong cốp xe có 01 (một) vỏ ni lông màu trắng, 01 (một) đoạn ống nhựa ni lông màu trắng, dài 13,5cm, đường kính 1cm; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 89K3-1492; 01 (một) súng nhãn hiệu Condor dạng tự chế dùng khí nén; 03 (ba) ống ngấm sử dụng súng tự chế; 01 (một) gậy ba khúc bằng kim loại, dài 65cm; 01 (một) kiếm tự chế bằng kim

loại dài 75cm; 01 (một) gậy kim loại dài 75cm; 03 (ba) ông giảm thanh dùng cho súng tự chế; 01 (một) bơm khí nén.

Tại bản kết luận số 3345/KL-KTHS ngày 29/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,027g (không phải không hai bảy gam), loại Methamphetamine; Chất rắn màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu K gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,743g (không phải bảy bốn ba gam), loại Methamphetamine.

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình Q khai số ma túy Q bán cho Nam và cất giấu trong nhà để bán khi có người hỏi mua có nguồn gốc do Q mua của Nguyễn Hữu G, sinh năm 1989 ở xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa vào chiều ngày 25/9/2022. Tuy nhiên, Nguyễn Hữu G không thừa nhận việc bán ma túy cho Q. Việc mua bán ma túy giữa Q và Giang không có ai biết, không có căn cứ để chứng minh.

Quá trình điều tra Nguyễn Đình Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-TH ngày 16/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Đình Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Đình Q từ 30 đến 36 tháng tù;

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,017g (không phải không một bảy gam) các hạt tinh thể màu trắng của phong bì ký hiệu M1; 0,760g (không phải bảy sáu mươi gam) chất rắn màu trắng của phong bì ký hiệu K, tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Thiệu Trần Hòa và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chai thủy tinh kích thước cao 7,5cm, đường kính đáy 4cm, mặt ngoài dán lớp băng dính màu đen, có nắp vặn bằng nhựa và một dây cước buộc cổ chai; 01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng có lỗ tròn gắn ống hút bằng luồng, vỏ chai nhựa bị bóp méo, chiều dài 16cm, đường kính đáy 4,7cm; 01 (một) vỏ gói nilon màu trắng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng dài 13,5cm, đường kính 1cm; 01 (một) cuộn băng dính màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu ghi và số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) là tiền do Q bán ma túy cho Nam mà có.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình Q 01 (một) CCCD của Nguyễn Đình Q và số tiền 166.000đ (một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) và và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen .

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Đình Q.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh hình phạt và các vấn đề khác. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Q đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử đến thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo và hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ cận nghèo. Vì vậy người bào chữa đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất với đề nghị của Viện kiểm sát, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi, chứng cứ xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 25/9/2022 tại nhà Nguyễn Đình Q thôn D V, xã Th Ch, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Đình Q đã có hành vi bán trái phép chất ma túy là Methamphetamine cho Vũ Đình N bị bắt quả tang cùng tang vật, số ma túy thu được khi bắt quả tang số ma túy thu được có tổng khối lượng 0,027g (không phải không hai bảy gam), loại Methamphetamine. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đình Q phát hiện thu giữ được số ma túy có tổng khối lượng 0,743g (không phải bảy bốn ba gam), loại Methamphetamine. Như vậy tổng số ma túy Nguyễn Đình Q bán và tàng trữ để bán kiếm lời là 0,77g (không phải bảy bảy gam) ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua

bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn xâm hại trực tiếp đến sức khỏe, giống nòi, nhân cách, đạo đức, lối sống con người, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời cùng thể hiện tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đình Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo tốt trở về với gia đình, xã hội để trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade BKS 36B5-272.63 nguồn gốc do vợ của Nguyễn Đình Q là Tống Thị Thanh, sinh năm 1986 mua vào năm 2016, việc Q mua bán ma túy vợ bị cáo không biết. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 89K301492 của Nguyễn Doãn Th1, Thắng chở Nam đến nhà Q để mua ma túy, tuy nhiên hành vi của Nam và Thắng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Những tài sản trên không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Đình Q. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ chất ma túy còn lại là mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu ghi của Nguyễn Đình Q. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận dùng điện thoại này để liên lạc mua bán

ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen của Nguyễn Đình Q, tại phiên tòa bị cáo khai bị cáo không dùng điện thoại vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Về nguồn gốc số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Đình Q, đây là tiền bị cáo Q bán ma túy cho Nam, đây là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

Đối với số tiền 166.000đ (Một trăm sáu sáu nghìn đồng), 01 căn cước công dân của bị cáo Q, cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang đây là tiền và giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội. Vì vậy cần trả lại cho bị cáo Q.

Đối với tang vật là 01 (một) súng nhãn hiệu Condor dạng tự chế dùng khí nén, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với khẩu súng có đặc điểm nêu trên. Tại bản kết luận số 4395/KL-KTHS ngày 14/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận: 01 (một) khẩu súng có số ký hiệu “AIRFORCE airguns SB2305 Made in USA: trong vụ trên gửi đến giám định là súng hơi, thuộc loại súng săn – không phải súng quân dụng. Hiện khẩu súng này không chứa bình khí nén”.

Quá trình điều tra xét thấy các tang vật gồm súng hơi, các bộ phận của súng, gậy, dao, kiếm thu giữ tại nhà Nguyễn Đình Q là do Q mua trôi nổi qua mạng xã hội và nhặt được, không xác định được nguồn gốc, bị cáo cất giữ với mục đích để sẵn bắn và phòng thân. Cơ quan điều tra đã tách hồ sơ và chuyển toàn bộ các tang vật trên đến Cơ quan có thẩm quyền để xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đình Q về hành vi tàng trữ sử dụng súng hơi và vũ khí thô sơ theo quy định.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Đình Q khai số ma túy Q bán cho Nam và cất giấu trong nhà để bán khi có người hỏi mua có nguồn gốc do Q mua của Nguyễn Hữu G, sinh năm 1989 ở xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa vào chiều ngày 25/9/2022. Tuy nhiên, Nguyễn Hữu G không thừa nhận việc bán ma túy cho Q. Việc mua bán ma túy giữa Q và Giang không có ai biết, không có căn cứ để chứng minh.

Đối với Vũ Đình N là người mua ma túy của Nguyễn Đình Q nhằm mục đích sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy là 0,027g (không phải không hai bảy gam), loại Methamphetamine với khối lượng này chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy Công an huyện Thiệu Hóa đã ra quyết định xử phạt hành chính. Nguyễn Doãn Th1 là người chở Nam đi mua ma túy, tuy nhiên giữa Thắng và Nguyễn Đình Q không có sự bàn bạc ăn chia hay trích hoa hồng. Vì vậy không có cơ sở để xem xét xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Đình Q 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ (Ngày 25/9/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là Methamphetamine còn lại sau giám định, 0,017g (không phẩy không một bảy gam) các hạt tinh thể màu trắng của phong bì ký hiệu M1; 0,760g (không phẩy bảy sáu mươi gam) chất rắn màu trắng của phong bì ký hiệu K, tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Thiệu Trần Hòa và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chai thủy tinh kích thước cao 7,5cm, đường kính đáy 4cm, mặt ngoài dán lớp băng dính màu đen, có nắp vặn bằng nhựa và một dây cước buộc cổ chai; 01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng có lỗ tròn gắn ống hút bằng luông, vỏ chai nhựa bị bóp méo, chiều dài 16cm, đường kính đáy 4,7cm; 01 (một) vỏ gói nilon màu trắng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng dài 13,5cm, đường kính 1cm; 01 (một) cuộn băng dính màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu ghi số imel 866503035051313, imel 2 866503035051305 điện thoại cũ đã qua sử dụng và số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) là tiền do Q bán ma túy cho Nam mà có. Số tiền hiện đang quy trữ tại kho bạc Nhà nước huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa trong tài khoản tạm gửi số 3949.0.1054981 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình Q 01 (một) CCCD của Nguyễn Đình Q và số tiền 166.000đ (một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Số tiền hiện đang quy trữ tại kho bạc Nhà nước huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa trong tài khoản tạm gửi số 3949.0.1054981 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thiệu Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa ngày 11/01/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Đình Q.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thị Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

